

Summary of Channel 21:

Lat: 33-32-08.0 N

Lon: 96-49-55.0 W

ERP: 15.000 kW

ComStudy 2.2 RadioSoft

Callsign	Fac ID	ARN	City	Class	Type	ERP	Sep Type	Status	Bearing	Dist	Prot	Clearance	D/U	Rx Gain	Rx F/B	Zone	Band	Ch#	Adj	Matrix	Svc Cor	Svc dBu	Int Cont	Int dBu	Old Pop	New Pop	Total Po	Old Pop	New Pop
KXII-DT	35954	BLCDT2	SHERM	DTV	LIC	425.000	D/M	Interf	3.05	55.4	106	-50.6	-49	14.0	10.0	2	UHF	20	A-1	LR	F(50,90)	41	-	-	0.0%	0.0%	986838	986838	986657
	50204		ARDMONT	NTSC A		0.000	D/M	Bad Data	338.76	75.8	96	-20.2	-30	0.0	6.0	2	UHF	28 -	T+7	LR	F(50,50)	64	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KTOU-L	28186	BLTTL2	OKLAH	LP NTS	LIC	41.610	C/M	Clear	343.64	214.8	245	-5.9	45	0.0	6.0	0	UHF	21 -	Co	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	29	0.0%	0.0%	803102	803102	803102
NEW	168102	BDCCD	CHILDRE	LP DTV	CP	0.300	M	N/C	288.56	328.5	245	-	2	14.0	10.0	0	UHF	21	Co	LR	F(50,90)	51	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
NEW	168295	BDCCD	WEATHER	LP DTV	CP	1.000	M	N/C	321.86	278.5	245	-	2	14.0	10.0	0	UHF	21 T	Co	LR	F(50,90)	51	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
NEW	168805	BDCCD	HUNTS	LP DTV	CP	15.000	M	N/C	157.56	339.8	245	-	2	14.0	10.0	0	UHF	21 T	Co	LR	F(50,90)	51	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KSEX-L	48838	BDISDT	DALLAS	LP DTV	APP	10.000	M	N/C	186.92	106.0	245	-	-49	14.0	10.0	0	UHF	20 T	A-1	LR	F(50,90)	51	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KDFW*	33770	DTV AL	DALLAS	NTSC	LIC	1000.000	D	Clear	187.38	106.6	96	10.6	-	-	-	2	UHF	35	T+14	LR	-	-	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KSEX-L	48838	BDISTT	DALLAS	LP NTS	CP	35.000	C/M	Clear	175.31	58.3	245	39.9	-13	0.0	6.0	0	UHF	20 Z	A-1	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	89	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
NEW	128204	BPRM1	PLANO	NEW N	LIC	0.000	D/M	N/C	186.55	74.4	32	42.4	-41	0.0	6.0	2	UHF	29 Z	T+8	LR	F(50,50)	64	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KHBS-D	60353	BDSTA	FORT SD	TV ST	LIC	280.000	D/M	N/C	48.60	261.2	218	43.2	2	14.0	10.0	0	UHF	21	Co	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KHBS-D	60353	BLCDT2	FORT SD	TV	LIC	325.000	D/M	N/C	48.60	261.2	218	43.2	2	14.0	10.0	2	UHF	21	Co	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KNAV-L	47898	BLTTL2	DE SOT	LP NTS	LIC	150.000	C/M	Clear	187.01	106.0	245	44.5	-3	0.0	6.0	0	UHF	22 -	A+1	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	89	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
	97770		ADA	NTSC A		0.000	D/M	N/C	5.88	138.4	88	50.4	-3	0.0	6.0	2	UHF	22 Z	A+1	LR	F(50,50)	64	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KOKT-L	72568	BLTTL1	SULPHUR	LP NTS	LIC	52.400	C/M	Clear	343.44	97.5	245	50.7	-13	0.0	6.0	0	UHF	20 Z	A-1	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	89	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KAUZ	6864	BDSTA	WICHIT	DTV ST	APP	47.100	D/M	N/C	284.91	163.0	106	57.0	-48	14.0	10.0	2	UHF	22	A+1	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KAUZ	6864	BDSTA	WICHIT	DTV ST	LIC	47.100	D/M	N/C	284.91	163.0	106	57.0	-48	14.0	10.0	0	UHF	22	A+1	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KAUZ-D	6864	BPCDT	WICHIT	DTV	CP	200.000	D/M	N/C	284.91	163.0	106	57.0	-48	14.0	10.0	2	UHF	22	A+1	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
NEW	127327	BPRM2	ENID	DTV ALL	LIC	1000.000	D/M	N/C	344.07	283.0	218	65.0	2	14.0	10.0	2	UHF	21	Co	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KEWW	35282	BLTTL1	NASHV	LP NTS	LIC	20.200	C/M	Clear	79.39	281.9	245	66.4	45	0.0	6.0	0	UHF	21 +	Co	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	29	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
	50180		LAWTON	NTSC A		0.000	D	Clear	309.95	186.5	120	66.5	-	-	-	2	UHF	36 -	T+15	LR	-	-	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
K21DF	38216	BLTT19	STILLW	LP NTS	LIC	36.300	C/M	Clear	353.48	288.0	245	67.6	45	0.0	6.0	0	UHF	21 +	Co	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	29	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KPXJ-D	81507	BLCDT2	MINDEN	DTV	LIC	1000.000	D/M	N/C	108.50	286.0	218	68.0	2	14.0	10.0	2	UHF	21	Co	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KAUZ-T	6864	BSTA20	WICHIT	NTSC	APP	0.000	D/M	N/C	284.91	163.0	88	75.0	-3	0.0	6.0	2	UHF	22 Z	A+1	LR	F(50,50)	64	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KAUZ-T	6864	DTV AL	WICHIT	NTSC	LIC	1000.000	D/M	N/C	284.91	163.0	88	75.0	-3	0.0	6.0	2	UHF	22	A+1	LR	F(50,50)	64	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
	97730		CHILDRE	NTSC A		0.000	D/M	N/C	288.60	326.6	249	77.6	45	0.0	6.0	2	UHF	21 Z	Co	LR	F(50,50)	64	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
K68AU	49655	BDISTT	ERICK,	LP NTS	CP	1.100	C/M	Clear	304.98	319.8	245	110.4	45	0.0	6.0	0	UHF	21	Co	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	29	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KETK-D	55643	BLCDT2	JACKSON	DTV	LIC	1000.000	D/M	N/C	138.71	216.8	106	110.8	-48	14.0	10.0	2	UHF	22	A+1	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KETK-D	55643	BDSTA	JACKSON	DTV ST	LIC	3.790	D/M	N/C	138.71	216.8	106	110.8	-48	14.0	10.0	0	UHF	22	A+1	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
K20DN	11034	BLTTL1	WICHITA	NTSC	LIC	1.240	C/M	Clear	285.55	159.4	245	139.2	-13	0.0	6.0	0	UHF	20 +	A-1	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	89	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
KXAN-D	35920	BLCDT2	AUSTIN	DTV	LIC	700.000	D/M	N/C	194.61	368.3	218	150.3	2	14.0	10.0	3	UHF	21	Co	LR	F(50,90)	41	-	-	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
K21DC	38221	BLTT20	LAWTON	LP NTS	LIC	20.000	C/M	Clear	312.31	178.4	245	160.5	-13	0.0	6.0	0	UHF	20 -	A-1	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	89	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
K20DL	26518	BLTTL1	TYLER	LP NTS	LIC	8.900	C/M	Clear	131.40	195.6	245	164.8	-13	0.0	6.0	0	UHF	20 +	A-1	LR	F(50,50)	74	F(50,10)	89	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C